TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 07/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thắng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Huyền và ông Lý Ba Duy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKSND huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lưu Tuân – Kiểm sát viên và bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo: **Dương Tiến K**, sinh ngày 21 tháng 8 năm 1992 tại Thái Nguyên;

Nơi cư trú: Xóm HP, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Quý T (đã chết) và bà Triệu Thị N; vợ: Triệu Thị P; con: Có 01 con;

Tiền án: 02 tiền án:

+ Ngày 08/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Án số 29/2017/HSST). Ngày 08/01/2018 chấp hành xong.

+ Ngày 15/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Án số 71/2018/HSST). Ngày 10/7/2019 chấp hành xong.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 19/7/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". (Án số 33/2021/HSST).

+ Ngày 31/8/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt Bản án số 33/2021-HSST, ngày 19/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Buộc bị cáo Dương Tiến K phải chấp hành chung cho hai bản án là 08 năm tù. (Án số 48/2021/HSST).

+ Ngày 30/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". (Án số 149/2021/HSST).

+ Ngày 30/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt Bản án số 48/2021-HSST, ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Buộc bị cáo Dương Tiến K phải chấp hành chung cho hai bản án là 12 năm tù. (Án số 202/2021/HSST).

- Tại Quyết định số 05/2022/QĐ-CA ngày 22/02/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang về tổng hợp hình phạt, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 15 năm tù.

Hiện nay bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Phong – Bộ Công an thuộc huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai trích xuất về Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên để điều tra. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Dương Thị L, sinh năm 1996 (có mặt);

Địa chỉ: Xóm KN, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- Người bào chữa cho bị cáo K: Ông Đào Anh Tuấn - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Anh Dương Văn B, sinh năm 2001 (có mặt);

Địa chỉ: Xóm KN, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

2- Ông Ngọc Minh N, sinh năm 1973 (vắng mặt, có đơn xử vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 6, phường GS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

3- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 (vắng mặt, có đơn xử vắng mặt);

Địa chỉ: Xóm CB, xã LH, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

- Người làm chứng:

1- Bà Lý Thị K, sinh năm 1974 (vắng mặt);

Địa chỉ: Xóm KN, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

2- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 6, phường GS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có nghề nghiệp ổn định Dương Tiến K, sinh năm 1992, nơi cư trú: Xóm HP, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên đã nảy sinh ý định đi tìm xe mô tô của người khác để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Chiều ngày 01/4/2020 K bắt xe ôm đến Xóm KN, xã LH, huyện VN, mục đích tìm xe mô tô để sơ hở không có người trông coi để trộm cắp. Khi đến đoạn đường đất trong xóm, K nhìn thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát 20L5-1082 dựng ở lề đường do chị Dương Thị L, sinh năm 1996, cư trú tại Xóm KN, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên mượn của Dương Văn B là em trai L để chở bà Lý Thị K là mẹ đẻ đi dọn bãi cho Nguyễn Phi H1 là người cùng xóm. K quan sát xung quanh thấy không có người trông coi và thấy xe mặc dù không có chìa khóa điện nhưng không khóa cổ, khóa càng nên đã lén lút dắt xe đi về hướng ra đường dân sinh, khi dắt đi được khoảng 30m K dựng xe và dùng tay

rút, đấu nối dây điện ở bên trong yếm xe để nổ máy, sau khi nổ được máy K điều khiển xe đi thẳng về phòng trọ ở thành phố Thái Nguyên (K không nhớ địa chỉ), tại phòng trọ K cậy yên xe thấy trong cốp xe có 01 giấy đăng ký của chiếc xe này mang tên chủ xe Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965, địa chỉ: Trường Quân sự tỉnh Thái Nguyên. Trưa ngày 02/4/2020 K điều khiển xe mô tô đã trộm cắp được trên mang đi tiêu thụ, trên đường đi K nhặt được một giấy chứng minh nhân dân tên Trần Văn Q, sinh năm 1994, nơi cư trú: Xóm AV, xã CN, thành phố TN, K đã thay ảnh chân dung của K vào chứng minh thư này mục đích để bán xe tránh bị phát hiện đồng thời điều khiển chiếc xe máy đi đến cửa hàng mua bán xe máy của ông Ngọc Minh N, sinh năm 1973, địa chỉ tại Tổ 6, phường GS, thành phố TN. K đã mang các giấy tờ gồm chứng minh thư đã thay ảnh và giấy đăng ký xe, sau đó K nói dối chiếc xe trên là xe của người khác cầm cố với K nhưng chủ xe không đến chuộc nên K mang đi bán thì ông N đồng ý mua xe với giá 5.000.000 đồng. Sau khi bán được xe K đã vứt chiếc chứng minh nhân dân (K không xác định được vị trí), số tiền bán xe có được K đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua được xe mô tô trên đến ngày 17/4/2020 ông N đã bán xe lại cho ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 là chủ cửa hàng mua bán xe máy cũ, địa chỉ tại: Xóm CB, xã LH, huyện VN phát hiện thấy xe của mình bị trộm cắp ngày 01/4/2020 đang bày bán tại cửa hàng của ông H, nên đã trình báo Công an xã LH. Quá trình làm việc ông H đã giao nộp chiếc xe trên cùng giấy đăng ký cho Công an xã LH. Ngày 22/4/2020 Công an xã LH đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 28/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Võ Nhai kết luận: 01 xe mô tô BKS 20L5-1082, nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ, số máy 3S31-083148, số khung Y083148, có giá trị còn lại thực tế là 5.500.000 đồng.

Sau lần phạm tội này, Dương Tiến K tiếp tục có hành vi trộm cắp xe mô tô ở các địa phương khác nhau và đã bị Tòa án xét xử, cụ thể:

- Trong các ngày 28/4 và 01/5/2020 trộm cắp tài sản tại huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Trong các ngày 29/6; 09/9; 14/11; 09/12; 21/12 và ngày 24/12/2020 trộm cắp tài sản tại huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 15/12/2020 trộm cắp tài sản tại huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 04/8/2020 và ngày 01/12/2020 trộm cắp tài sản tại huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, bị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Theo Quyết định số 05/2022/QĐ-CA ngày 22/02/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang về tổng hợp hình phạt của các bản án đã có hiệu lực pháp luật, Dương Tiến K phải chấp hành hình phạt chung là 15 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKSVN ngày 21/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố đối với bị cáo Dương Tiến K về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Tiến K phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt Dương Tiến K từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp với hình phạt 15 năm tù tại Quyết định số 05/2022/QĐ-CA ngày 22/02/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang về tổng hợp hình phạt tù của các bản án hình sự đã có hiệu lực pháp luật. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 18 năm đến 18 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết. Truy thu của bị cáo 5.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước. Miễn án phí cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa: Nhất trí với Bản luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo một mức án thấp 30 tháng tù để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung gì đối với lời bào chữa, bị cáo nhất trí với bản luận tội, không có tranh luận.

Ý kiến của bị hại Dương Thị L: Nhất trí với bản luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được hưởng mức án thấp để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản làm việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản làm việc kiểm tra xe mô tô, lời khai của bị hại, lời khai của những người liên quan, lời khai của người làm chứng. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15

giờ ngày 01/4/2020 tại Xóm KN, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên. Dương Tiến K đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ, BKS 20L5-1082 của anh Dương Văn B có giá trị 5.500.000 đồng. Bị cáo phạm tội lần này trong trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" do trước đó bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý. Do vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Dương Tiến K đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

Điều 173 Bộ luật hình sự:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a)…

g) Tái phạm nguy hiểm".

Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo K về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người trưởng thành đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được hành vi của bản thân. Bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu lao động để tạo thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân, phụ giúp cho gia đình và sống có ích cho xã hội mà chỉ thích hưởng thụ, lấy việc trộm cắp tài sản của người khác làm ngồn thu nhập bất hợp pháp cho bản thân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đã gây ra.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Tiến K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản, sau lần trộm cắp xe mô tô của chị L bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện nhiều hành vi trộm cắp khác và đã bị nhiều Tòa án xét xử bằng các bản án đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo đang chấp hành hình phạt 15 năm tù theo Quyết định tổng hợp hình phạt số 05/2022/QĐ-CA ngày 22/02/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật.

[5]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, sau khi xem xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo mức án từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù là phù hợp, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung. Do bị cáo đang chấp hành hình phạt theo Quyết định tổng hợp

hình phạt 15 năm tù của các bản án hình sự đã có hiệu lực pháp luật số 05/2022/QĐ-CA ngày 22/02/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Do vậy, cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của các bản án và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 18 năm đến 18 năm 6 tháng tù.

[6]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo sống cùng mẹ đẻ, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo. Bản thân bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu 01 mô tô YAMAHA Sirius màu đỏ BKS 20L5-1082 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0023817 do ông Nguyễn Văn H giao nộp. Quá trình điều tra ngày 29/7/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên và đăng ký xe mô tô cho anh Dương Văn B là chủ sở hữu hợp pháp quản lý sử dụng.

Số tiền 5.000.000 đồng bị cáo bán tài sản do trộm cắp được mà có, nay bị cáo đã tiêu xài cá nhân cần truy thu, buộc bị cáo nộp ngân sách nhà nước.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Dương Thị L, anh Dương Văn B và ông Ngọc Minh N, ông Nguyễn Văn H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[9]. Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo, là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10]. Đối với ông Ngọc Minh N, sinh năm 1973, địa chỉ tại Tổ 6, phường GS, thành phố TN là người đã mua chiếc xe mô tô do bị cáo Dương Tiến K phạm tội mà có, quá trình điều tra xác định ông N không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không xem xét xử lý.

[11]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai tại phiên toà về hình phạt và các vấn đề có liên quan đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử thấy cần được chấp nhận. Ý kiến của người bào chữa đề nghị xử bị cáo mức án 30 tháng tù là nhẹ cho bị cáo, như vậy không đủ tính răn đe và phòng ngừa chung.

Bởi các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Tiến K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Dương Tiến K 3 (ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp với hình phạt 15 năm tù tại Quyết định số 05/2022/QĐ-CA ngày 22/02/2022 về tổng hợp hình phạt tù của các bản án hình sự đã có hiệu lực pháp luật của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Buộc bị cáo Dương Tiến K phải chấp hành hình phạt chung là 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo nộp 5.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính sung ngân sách nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết do không có yêu cầu.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN TIẾN HÀNH TỐ TỤNG **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- T.H.A DS huyện Võ Nhai;
- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

Nguyễn Tất Thắng